

Số: 21 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 01, nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2022 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; số 30/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; số 1327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Chương trình công tác năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; số 49/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 về Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Quý I/2022; ban hành các Chỉ thị: số 01/CT-UBND ngày 01/01/2022 về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh; số 02/CT-UBND ngày 01/01/2022 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022. Theo đó, quán triệt và giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh theo đúng phương châm hành động của Chính phủ và của tỉnh năm 2022, nhằm phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm và hướng đến thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề ra.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 01 NĂM 2022

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

- Chỉ số sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm¹ 7,2% so với tháng trước và tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 40,8%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 6,6%; sản xuất, phân phối điện giảm 31,7%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,7% so với cùng kỳ.

- Đầu tư và xây dựng:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 là 6.414,4 tỷ đồng, bao gồm: Vốn ngân sách địa phương 4.995 tỷ đồng², vốn ngân sách Trung ương 1.419,4 tỷ đồng³. Đến nay, Tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị triển khai thực hiện là 5.448,7 tỷ đồng (gồm ngân sách địa phương 4.581,5 tỷ đồng, ngân sách Trung ương 867,2 tỷ đồng); còn lại 965,7 tỷ đồng sẽ tiếp tục giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/01/2022 yêu cầu các cơ quan, đơn vị tăng cường sự chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu, sự chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện với quyết tâm hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2022. Đồng thời, lưu ý việc đẩy mạnh giải ngân đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

Về trồng trọt: Nhiệm vụ trọng tâm của sản xuất nông nghiệp trong tháng là gieo sạ, chăm sóc lúa vụ Đông - Xuân; trồng, chăm sóc, thu hoạch rau, đậu phục vụ nhu cầu tiêu dùng, nhất là trong dịp Tết.

Diện tích gieo sạ lúa vụ Đông - Xuân ước đạt 36.827 ha, tăng 2,4% so với cùng kỳ. Các loại cây trồng khác như: ngô gieo trồng ước đạt 3.114 ha, tăng 53,9%; khoai lang đạt 77 ha, giảm 29,8%; rau các loại đạt 3.502 ha, tăng 21,1%.

Chăn nuôi có chuyển biến tích cực; giá các loại thịt hơi tăng do nhu cầu tăng của tháng giáp Tết Nguyên đán. Ước tính đến cuối tháng 01/2022, đàn trâu giảm 1,6% so với cùng kỳ; đàn bò tăng 0,7%; đàn lợn tăng 0,1%. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch tai xanh ở lợn, lở mồm long móng gia súc, cúm gia cầm; các bệnh thông thường xảy ra ở vật nuôi và nhỏ lẻ tại các địa phương đã được bao vây dập tắt, không để lây lan diện rộng.

- Lâm nghiệp: Thời tiết trong tháng thuận lợi, người dân đẩy nhanh tiến

¹ Nguyên nhân sản xuất công nghiệp giảm so tháng trước chủ yếu do một số sản phẩm giảm mạnh, cụ thể như: Sữa các loại trên địa bàn tỉnh giảm 1.013 ngàn lít; bia các loại giảm 1.858 ngàn lít; giày da các loại giảm 268 ngàn đôi; sản phẩm lọc hóa dầu giảm 67.964 tấn; gạch xây dựng các loại giảm 4.340 ngàn viên; sắt thép các loại giảm 34.135 tấn; điện sản xuất giảm 33,57 triệu kwh.

² Bao gồm: XDCB tập trung là 1.600 tỷ đồng, thu SĐĐ là 3.100 tỷ đồng, thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước là 200 tỷ đồng và thu từ XSKT là 95 tỷ đồng.

³ Bao gồm: Vốn trong nước 1.419,4 tỷ đồng, vốn nước ngoài 48,366 tỷ đồng.

độ trồng rừng. Diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 3.450 ha, tăng 4,9% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 133.420 m³, tăng 7,1%. Phát hiện 11 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, thu giữ 4,8 m³ gỗ xẻ các loại, thu nộp ngân sách nhà nước 73,87 triệu đồng.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản ước đạt 19.594 tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 19.117 tấn, tăng 2,3%; sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 477 tấn, tăng 29,1%.

c) Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 5.192 tỷ đồng, tăng 11,9% so với tháng trước và tăng 7,1% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01/2022 tăng 0,23% so với tháng trước, tăng 2,61% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 168 triệu USD, giảm 0,4% so với tháng trước, tăng 25,1% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 253 triệu USD, tăng 0,4% so với tháng trước, tăng 56,1% so với cùng kỳ.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 276,7 tỷ đồng, giảm 20,9% so với cùng kỳ; trong đó, vận tải hành khách giảm 60,2%; vận tải hàng hóa giảm 4,2%; hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm 8,3%.

d) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh ước đạt 2.792 tỷ đồng, bằng 125,5% so với cùng kỳ năm trước và bằng 11,5% dự toán năm, trong đó: Thu nội địa ước đạt 1.881 tỷ đồng⁴, bằng 116,2% so với cùng kỳ và bằng 11,3% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 911 tỷ đồng, bằng 150,3% so với cùng kỳ năm trước và bằng 12,1% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 824 tỷ đồng, bằng 126,1% so với cùng kỳ và bằng 4,7% so với dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng, không có dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Tình hình đầu tư trong nước (không tính dự án bất động sản): Trong tháng, có 05 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 135,7 tỷ đồng.

⁴ Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 1.340 tỷ đồng, đạt 16,9% dự toán năm, bằng 143,8% so với cùng kỳ

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 65 doanh nghiệp⁵, tăng 47,7% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 295,7 tỷ đồng, tăng 4,3%. Số doanh nghiệp giải thể tăng 100%, tạm ngừng hoạt động tăng 34,2% so với cùng kỳ.

g) Tài nguyên môi trường

Tăng cường công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, đảm bảo vệ sinh môi trường trong dịp trước Tết Nguyên đán; kiểm soát hậu thẩm định các hồ sơ đánh giá tác động môi trường. Vận hành hiệu quả hệ thống tiếp nhận, quản lý dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục nhằm theo dõi, giám sát chất lượng nguồn thải (nước thải, khí thải) từ các doanh nghiệp. Ban hành Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Quy định điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh.

Tiếp nhận giải quyết 119 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp giấy chứng nhận là 67 GCN/40 tổ chức/67 hồ sơ với tổng diện tích 104 ha.

h) Chương trình xây dựng nông thôn mới

Tổng hợp, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị thẩm định công nhận đạt chuẩn năm 2021 cho 5 xã. rà soát xã đạt chuẩn nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng khu dân cư nông thôn kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020; định hướng Chương trình giai đoạn 2022-2025.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Phê duyệt phương án mua sắm thiết bị máy tính bảng cấp cho học sinh trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình “Sóng và máy tính cho em”. Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025; công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2021 cho các huyện, thị xã, thành phố. Các cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra, đánh giá học kỳ I năm học 2021 - 2022; tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ứng phó với dịch Covid-19.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tập trung chỉ đạo tổ chức tốt công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến và công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn cách ly, theo dõi, giám sát đối với người về từ vùng dịch. Triển khai điều trị bệnh

⁵ Trong đó: 06 Công ty cổ phần, 09 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 49 Công ty TNHH MTV, 01 Doanh nghiệp tư nhân; chưa tính 14 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

nhân nhiễm Covid-19 không có triệu chứng tại nhà. Triển khai phân vùng dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ. Thực hiện công tác tiêm chủng, đẩy nhanh tiến độ cập nhật số liệu tiêm chủng trên hệ thống tiêm chủng Quốc gia.

Tính đến ngày 27/01/2022, tỷ lệ tiêm chủng vắc xin ngừa Covid-19 cho người trên 18 tuổi ít nhất 1 mũi vắc xin đạt 99,3%; người trên 18 tuổi tiêm 2 mũi vắc xin đạt 98,1%; người trên 18 tuổi tiêm nhắc lại đạt 18,8%; trẻ từ 12 - 17 tuổi đã tiêm mũi 1 đạt 99,1%; trẻ từ 12 - 17 tuổi tiêm mũi 2 đạt 95%.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chăm lo Tết cho đối tượng người có công với cách mạng; hỗ trợ gạo đồ lửa cho người dân trong dịp Tết; thăm và tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán. Hướng dẫn các địa phương rà soát, kiểm tra, thanh tra việc chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em của các cơ sở trợ giúp xã hội, các quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc các địa phương tăng cường các giải pháp bảo vệ trẻ em, xử lý các hành vi hành hạ, xâm hại trẻ em.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Tiến hành vệ sinh môi trường, chỉnh trang, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp tại các bảo tàng, di tích; triển khai kế hoạch trung bày chuyên đề “Di sản từ những con tàu cổ” phục vụ khách tham quan nhân dịp Tết. Triển khai công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử - chính trị - xã hội, mừng Đảng - mừng Xuân. Triển khai Kế hoạch phối hợp tổ chức Hội báo Xuân Nhâm Dần năm 2022 với các hoạt động: triển lãm ảnh, trưng bày, triển lãm sách; trưng bày cổ vật...

Các hoạt động thể dục, thể thao: Ban hành kế hoạch bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021 - 2030. Triển khai Kế hoạch tổ chức Giải Cờ tướng mừng Đảng - mừng Xuân. Tổ chức Đại hội Liên đoàn Võ thuật tinh khóa V nhiệm kỳ 2021 - 2025; ban hành Quyết định công nhận Hội Golf tỉnh Quảng Ngãi. Tham gia Giải Vô địch Wushu các đội mạnh quốc gia. Cử vận động viên đội Năng khiếu Cầu lông tập trung đội tuyển trẻ Cầu lông quốc gia tại Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng năm 2022.

Lĩnh vực du lịch: Doanh thu ước đạt 2,1 tỷ đồng, giảm 90% so với cùng kỳ. Tổng lượt khách ước đạt 2.000 lượt người, giảm 92%, khách quốc tế 90 lượt, giảm 82%.

e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tập trung tuyên truyền, phản ánh các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Tiếp

tục tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid -19, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán. Phản ánh công tác an sinh xã hội, hoạt động của cấp ủy, chính quyền, hội đoàn thể các cấp chăm lo, thăm hỏi, động viên và chúc Tết cán bộ lão thành cách mạng, gia đình liệt sĩ, gia đình chính sách, gia đình có công, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Phản ánh không khí chuẩn bị đón Tết cổ truyền của Nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức Gặp mặt báo chí đầu năm 2022 với sự tham gia của các nhà báo đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Ban hành kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.

g) Khoa học và Công nghệ

Theo dõi, quản lý 47 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó có 24 nhiệm vụ chuyển tiếp, 12 nhiệm vụ bắt đầu thực hiện năm 2022. Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ tỉnh Quảng Ngãi năm 2022. Thực hiện thẩm định công nghệ, thiết bị cho 04 dự án trên địa bàn.

Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xác lập quyền sở hữu trí tuệ.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được thực hiện quyết liệt. Ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022. Tiếp tục thực hiện 09 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang. Trong tháng, các cơ quan hành chính và lãnh đạo đã tiếp 29 lượt/39 người/28 vụ việc. Tiếp nhận 118 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 55 đơn đủ điều kiện xử lý⁶.

b) Công tác tư pháp

Thực hiện tự kiểm tra 09 văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra theo thẩm quyền 14 văn bản quy phạm do HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố chuyển đến sau khi ban hành. Tổ chức tổng kết và trao giải cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về bảo vệ môi trường” cho 05 tập thể và 38 cá nhân đạt giải trong cuộc thi. Thực hiện tiếp nhận 222 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân. Tiếp nhận, cập nhật 171 thông tin lý lịch tư pháp do các cơ quan chuyển đến vào cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; lập 26 bản lý lịch tư pháp; cập nhật 65 thông tin lý lịch tư pháp bổ sung; cung cấp 20 thông tin cho Sở

⁶ 24 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 28 đơn kiến nghị, phản ánh

Tư pháp các tỉnh. Thực hiện xóa án tích cho 01 trường hợp.

c) Công tác Nội vụ

Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, chuyển chuyên đổi với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các đơn vị. Triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022. Triển khai báo cáo công tác quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Phê duyệt và công bố kết quả chấm điểm công tác dân vận chính quyền năm 2021 của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Triển khai điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính năm 2021.

d) Công tác Ngoại vụ

Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo kế hoạch đã đề ra; thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tìm kiếm, vận động viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; duy trì mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài cũng như phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành, hội, đoàn thể để thu hút nguồn viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Công tác đối ngoại trong tháng đã được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phục vụ kịp thời nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế của tỉnh.

e) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được chú trọng và thực hiện nghiêm; chỉ đạo các ngành, các cấp và Nhân dân địa phương nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tác hại của rượu, bia; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, an ninh mạng. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022. Trong tháng 01/2022, toàn tỉnh đã xảy ra 14 vụ tai nạn giao thông, làm chết 13 người, bị thương 01 người.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 01/2022 đạt được một số kết quả tích cực: Kinh tế từng bước được phục hồi, thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch Covid-19, các hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất, nhập khẩu trong tháng tăng so với cùng kỳ; thu ngân sách đạt khá; doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng; thời tiết thuận lợi cho người dân trồng rừng, khai thác

thủy sản tăng so với cùng kỳ. Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các ngành, các cấp chú trọng thực hiện; tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người nghèo; công tác chuẩn bị cho Nhân dân đón Tết được thực hiện chu đáo. Công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho nhân dân được chủ động chuẩn bị và thực hiện tốt. Công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường được tập trung chỉ đạo triển khai. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp một số hạn chế, khó khăn như: Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước vẫn còn ít, doanh thu hoạt động vận tải giảm, tình hình doanh nghiệp tạm dừng hoạt động kinh doanh và giải thể tăng,...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 02 NĂM 2022

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 02/2022, các ngành, các cấp trong tỉnh tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời các nội dung chỉ đạo của Chính phủ; hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh: Số 1327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021, số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2022; số 30/QĐ-UBND ngày 13/01/2022; số 49/QĐ-UBND ngày 18/01/2022; các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh: số 01/CT-UBND ngày 01/01/2022, số 02/CT-UBND ngày 01/01/2022; trong đó, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức triển khai nghiêm túc, sáng tạo, kịp thời, quyết liệt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần - năm 2022 đầm ấm, an toàn và tiết kiệm trên địa bàn tỉnh. Tăng cường phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ dịp Tết, các lễ hội đầu năm và mùa hanh khô năm 2022 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 347/UBND-NC ngày 24/01/2022.

3. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước, nợ công, tài sản công bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chế độ.

4. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư (lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đầu tư) các dự án để đủ điều kiện giao vốn khởi công mới năm 2022 (đợt 2). Lập kế hoạch tiến độ thực hiện và giải ngân

chi tiết cho từng dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/01/2022.

5. Chỉ đạo, phổ biến kiến thức chăm sóc cây trồng vụ Đông Xuân 2021-2022 đúng quy trình kỹ thuật canh tác. Dự báo tình hình dịch hại trên cây trồng cho người dân biết để phòng tránh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng cho người dân.

6. Hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022), chào đón Xuân Nhâm Dần 2022. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, lễ hội mừng Đảng, mừng Xuân thiết thực, tiết kiệm, lành mạnh, phù hợp với nếp sống văn minh, đậm đà truyền thống dân tộc và bảo đảm thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19.

7. Tiếp tục tập trung tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tuyệt đối không chủ quan, mất cảnh giác; sẵn sàng ứng phó, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các kết luận của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh.

8. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ, bảo đảm công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh. Tổ chức dọn vệ sinh, làm đẹp cảnh quan môi trường tại các khu dân cư, đường phố, nơi công cộng, cơ quan, đơn vị trước, trong, sau Tết.

9. Tăng cường công tác dự báo và quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong và sau Tết; phát hiện, xử lý nghiêm, kịp thời mọi hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, đẩy giá hàng hóa tăng cao bất thường để thu lợi bất chính. Chủ động có kế hoạch bảo đảm đủ phương tiện vận chuyển hàng hóa, phương tiện giao thông công cộng để nhân dân đi lại thuận lợi, an toàn trong dịp Tết.

10. Chú trọng công tác quốc phòng, an ninh. Nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các vi phạm liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng pháo và vật liệu nổ.

11. Các địa phương, cơ quan, đơn vị có kế hoạch cụ thể bố trí cán bộ,

công chức, nhân viên trực Tết để xử lý, giải quyết kịp thời, hiệu quả mọi công việc, tình huống phát sinh. Sau nghỉ Tết, kịp thời bắt tay ngay vào công việc; tăng cường tuyên truyền, động viên, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp ra quân lao động sản xuất./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (b/c)
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức Chính trị-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHh29.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 01 NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 21 /BC-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ước TH tháng 01/2022	% TH so với cùng kỳ 2021	% TH tháng 01 so với KH năm 2022
1. Nông nghiệp					
- Tổng diện tích lúa Đông Xuân	Ha	37.683	36.827	102,4	97,73
2. Ngư nghiệp					
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	265.000	19.595	102,9	7,39
3. Công nghiệp					
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	Tỷ đồng	103,0		112,3	
* Một số sản phẩm chủ yếu:					
- Thủy sản chế biến	Tấn	11.200	970	98,5	8,7
- Bánh kẹo các loại	Tấn	12.000	1.020	83,8	8,5
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	90.000	16.200	114,3	18,0
- Bia các loại	1.000 lít	170.000	16.257	92,2	9,6
- Nước khoáng	1.000 lít	120.000	7.225	110,7	6,0
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.900.000	551.130	92,9	8,0
- Phân hóa học	Tấn	31.000	2.250	101,1	7,3
- Gạch nung các loại	1.000 viên	450.000	30.510	102,2	6,8
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.400	95,55	133,9	6,8
- Tinh bột mì trên địa bàn tỉnh	Tấn	55.000	35.000	69,3	63,6
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	15.000	970	57,9	6,5
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	1.450	150	91,6	10,3
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.250	170	97,7	7,6
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	17.000	1.176	105,8	6,9
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.200.000	52.310	56,6	4,4
- Cuộn cảm	1.000 cái	130.000	13.916	129,5	10,7
- Giày da các loại	1.000 đôi	13.500	1.390	134,0	10,3
- Sợi bông	Tấn	50.000	4.528	125,7	9,1
- Thép xây dựng	1.000 tấn	5.500	470	113,0	8,5
4. Thương mại					
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	55.000	5.190	107,1	9,4
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.860	168,267	125,1	9,0
* Mặt hàng XK chủ yếu					
+ Thủy sản	"	22	2,650	157,3	12,0
+ Tinh bột mì	"	130	9,522	60,0	7,3
+ Đồ gỗ	"	5	0,585	100,2	11,7
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	175	16,652	100,6	9,5
+ May mặc	"	70	8,182	195,1	11,7
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	5	0,465	105,9	9,3
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	1,927	24,6	1,9
+ Dầu FO	"	85	7,250	94,6	8,5
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	180	11,711	145,5	6,5
+ Giày da các loại	"	160	11,920	117,4	7,5
+ Thép	"	600	54,000	154,3	9,0
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	328	43,403	164,2	13,2
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	2.730	253,389	156,1	9,3
* Mặt hàng NK chủ yếu					
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	120	9,052	81,5	7,5
+ Sắt thép	"	1.500	136,063	169,9	9,1

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ước TH tháng 01/2022	% TH so với cùng kỳ 2021	% TH tháng 01 so với KH năm 2022
+ Dầu thô	"	660	51,460	122,4	0,0
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	260	34,661	191,4	13,3
+ Bông các loại	"	140	19,020	241,9	13,6
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	4	0,258	91,2	6,5
+ Khác	"	46	2,875	101,1	6,3
5. Thu - Chi ngân sách					
- Tổng thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	24.293	2.792	125,5	11,5
- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	24.210	2.792	125,5	11,5
<i>Trong đó: - Thu nội địa</i>	"	16.710	1.881	116,2	11,3
<i>+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"				
- Thu hoạt động XNK	"	7.500	911	150,3	12,1
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	17.471	824,1	126,1	4,7
- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	"	15.928	752,1	122,5	4,7